



Nhà Thơ

BÙI GIẢNG

một thi sĩ đích thực

**NHÀ THƠ
BÙI GIẢNG**
MỘT THI SĨ ĐÍCH THỰC

*TỪ KẾ TƯỜNG
NGUYỄN KHẮC TIẾN TÙNG*

nhà thơ
Bùi Giáng
một thi sĩ đích thực

Từ Kế Tường
Nguyễn Khắc Tiến Tùng

Bìa: *M.P.C*
Nguồn: *Internet*
Trình bày: *Muôn Phương*

nhà thơ
Bùi Giáng
một thi sĩ đích thực

Từ Kế Tường
Nguyễn Khắc Tiến Tùng

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

MỤC LỤC

Lời tựa	9
Từ Kế Tường	
1. Nhà thơ Bùi Giáng	13
“Giáo sư” không tốt nghiệp đại học	
2. Nhà thơ Bùi Giáng	27
Bút lực hoa trôi nước chảy	
3. Nhà thơ Bùi Giáng	41
Trong cõi điên nhân tình thế thái	
4. Nhà thơ Bùi Giáng	55
Gặp hoạn nạn là Kim Cương có mặt	
5. Nhà Thơ Điên	73
Nguyễn Khắc Tiến Tùng	

LỜI TỰA

Đã có rất nhiều người viết về Bùi Giáng, nên chuyện về “Trung niên thi sĩ Bùi Giáng Búi” – Tên do ông tự đặt không còn xa lạ nữa. Lại chẳng là ở cách nhìn của mỗi người về cuộc “giả điên” của ông – Đây là cách gọi của tôi, vì tôi chưa bao giờ cho là Bùi Giáng điên cả. Có chẳng, với ông, điên cũng là một cuộc chơi, trong kiếp nhân sinh này.

Do tôi từng tiếp xúc với nhà thơ Bùi Giáng cả trước và sau năm 1975, đặc biệt

có nhiều lúc ông tới Tòa soạn Báo CATP tìm anh em chúng tôi để xin tiền trả tiền xe xích lô. Lúc đó ông cứ xin 20.000 đồng cho một cuộc xích lô không biết khởi hành từ đâu, nhưng trạm “trung chuyển” là tòa soạn Báo CATP. Có những lúc tôi gặp ông bên ngoài Tòa soạn báo, ở quán cà phê của nhà thơ Huy Tường nằm trên đường Bà Lê Chân gần chợ Tân Định Q1 (TP.HCM). Rồi sau này trước khi ông mất tôi có thời gian ngắn làm việc với chị Kim Cương, có hỏi về ông và có nghe chị Kim Cương kể về mối quan hệ giữa chị và Bùi Giáng.

Chị Kim Cương kể không nhiều, nhưng lại là những tư liệu xác thực chứ không như giai thoại, lời đồn, hoặc thêu dệt.

Tôi quyết định đăng bài Ghi chép này, có hiệu đính, bổ sung từ nhiều nguồn tư

liệu về Bùi Giáng. Bài viết coi như một cách nhìn tổng quan về Bùi Giáng, và cũng coi như góp thêm một cái nhìn về “Trung niên thi sĩ Bùi Giáng Búi” đã được nhiều thế hệ yêu mến, trong đó có tôi về sự tài hoa rất mực và tính cách điên rất văn nghệ của ông. Và cũng là một kỷ niệm đáng nhớ về “một thi sĩ đích thực” đã khuất.

TỪ KẾ TƯỜNG

NHÀ THƠ BÙI GIÁNG
“GIÁO SƯ” KHÔNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC

Bùi Giáng không tốt nghiệp đại học nhưng lại làm “giáo sư” dạy học một thời gian, là nhà nghiên cứu, khảo luận, dịch thuật và nhất là làm thơ. Ông dịch nhiều tác phẩm nổi tiếng của các tác giả tên tuổi trên thế giới, viết khảo luận đông tây kim cổ và đặc biệt là làm thơ nhanh như chớp bất cứ ở đâu, trong trường hợp nào.

Hầu hết thơ của ông là thơ... tán gái, mà toàn là gái đẹp bởi Bùi Giáng yêu toàn những mỹ nhân trong nước và trên thế giới. Tình yêu của Bùi Giáng cũng rất lạ lùng, yêu trong mộng tưởng, cứ việc thấy người đẹp là yêu, yêu điên cuồng, làm thơ tặng điên cuồng không cần biết mỹ nhân đó có đáp lại tình yêu của mình không.

Chính vì cuộc đời kỳ lạ của Bùi Giáng mà quanh ông có rất nhiều huyền thoại, nhất là huyền thoại yêu đương. Và cũng chính vì tình yêu lạ kỳ đối với phụ nữ mà Bùi Giáng là một người đàn ông vô cùng hạnh phúc trong tình yêu. Ông không bao giờ biết đau khổ khi yêu từ lúc sinh ra cho tới khi nhắm mắt về bên kia thế giới. Và ở đó có thể gọi là “cõi khác” của Bùi Giáng, chính nơi đó ông sẽ còn tiếp tục cuộc rong chơi và yêu đương bất tận.

Nếu tính theo gia phả, Bùi Giáng thuộc đời thứ 16 của dòng họ Bùi sinh ra trên đất Quảng Nam vốn nổi tiếng từ lâu bởi hai câu thơ thuộc hàng “đặc sản”:

Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm

Rượu Hồng Đào chưa nhắm đã say...

Thân sinh của Bùi Giáng là ông Bùi Thuyền, mẹ Bùi Giáng là bà Huỳnh Thị Kiền, bà không phải chính thất mà là thứ thất do bà vợ cả của ông Bùi Thuyền mất sớm nên cưới bà Huỳnh Thị Kiền làm vợ kế. Bùi Giáng là con trai thứ của ông bà Bùi Thuyền nhưng tính theo thứ tự anh em trong “đại gia đình” thì Bùi Giáng thứ sáu nên gọi theo kiểu Nam Bộ khi Bùi Giáng đã vào Sài Gòn thì ông là... Sáu Giáng.

Chính Bùi Giáng cũng rất thích tên gọi đặc sệt Nam Bộ này khi anh em trong giới văn nghệ Sài Gòn thời đó gọi để trêu đùa ông. Và nhiều lần Bùi Giáng cũng tự xưng mình là Sáu Giáng, cụ thể có bài thơ Bùi Giáng đã viết:

Ừ, phải anh Sáu Giáng đó không?

Và cô có phải cô Bông năm nào

Anh còn nhớ rõ, ôi chao

Vợ chồng tôi cũng lúc nào nhớ anh

Anh điên mà dzui dzẻ thập thành

*Còn chúng tôi tỉnh mà đành buồn
thiu!*

Sáu Giáng sinh ngày 17/12/1926 tại làng Thanh Châu thuộc xã Vĩnh Trinh,

huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Ở bậc tiểu học Sáu Giáng học Trường Bảo An tại huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Hết bậc tiểu học, Sáu Giáng ra Huế học bậc trung học ở Trường Trung học Thuận Hóa. Chưa hết bậc trung học thì chiến tranh thế giới lần thứ 2 nổ ra, lan tới Việt Nam. Lợi dụng cơ hội Nhật hất cẳng Pháp, rồi đến Cách mạng Tháng Tám lịch sử, Bùi Giáng tiếp tục học lại và lấy được bằng Thành Chung.

**Bỏ học giữa chừng làm ...thi sĩ chán
bò**

Sáu Giáng cưới vợ rất sớm vào năm 1944, khi đó ông mới 18 tuổi. Vợ ông là bà Phạm Thị Ninh, nổi tiếng xinh đẹp trong vùng nhưng chẳng may bị bạo bệnh và khi mang thai lại sinh non nên

cả hai mẹ con đều thiệt mạng. Có lẽ đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến con người có máu diên từ nhỏ như Bùi Giáng bùng phát thành những cơn diên khi tuổi ông còn rất trẻ.

Cách mạng Tháng Tám nổ ra, Bùi Giáng bỏ học theo kháng chiến. Năm 1950, Liên khu V tổ chức kỳ thi tú tài đặc biệt, Bùi Giáng đi thi và đậu Tú tài 2 văn chương. Sau đó Bùi Giáng đi bộ rờn rã một tháng rưỡi theo đường mòn trên núi qua Liên khu IV tới Hà Tĩnh để tiếp tục vào đại học. Nhưng ông lại bỏ ngang trong ngày khai giảng để trở về quê ở Quảng Nam... chăn bò, rong ruổi theo đàn bò khắp các vùng đồi núi Trung Phước suốt 2 năm trời và làm thơ.

Trong giai đoạn này Bùi Giáng làm rất nhiều thơ, trong đó có bài “Nỗi lòng Tô Vũ”, có lẽ Bùi Giáng tự ví mình như

ông Tô Vũ ngày xưa chăn dê 15 năm trên núi nên ông nhìn những con bò thành những con dê mà toàn là dê cái rồi làm thơ để... ca ngợi hết lời, hết tình.

Bài “Nỗi lòng Tô Vũ” dài tới 60 câu, được cho là bài thơ hay nhất trong thời kỳ chăn bò của Sáu Giáng (1950-1952) thời kỳ rất mực lãng mạn của nhà thơ họ Bùi vì hầu như ông chỉ sống với những đôi sim trái chín, đàn bò mà ông cho là... đàn dê, và lũ chuồn chuồn châu chấu luôn lượn lờ trong sương, trong mây ngay chỗ ông nằm khểnh vè râu ngắm trời, ngắm đất. Sau này bài thơ “Nỗi lòng Tô Vũ” được in trong tập thơ Mưa Nguồn, tập thơ ghi dấu ấn trong hàng loạt những tác phẩm đồ sộ của Bùi Giáng về sau này với NXB An Tiêm.

Anh Sáu Giáng đã ca ngợi những con bò biến thành những “em” dê và trăn

trọng trao tặng các “nàng” những chiếc vòng mây đủ sắc màu để làm vật trang sức, kỷ niệm tình yêu rất hư không, rất mộng tưởng của một anh chàng cực kỳ lãng mạn như sau:

Này em Đen chiếc vòng vàng tươi thắm

Này em Vàng chiếc vòng trắng há mở đầu

Này em Trắng chiếc hồng càng lóng lánh

Này đây em Hoa Cà hồi! Chiếc nâu!

Những chiếc vòng cầu hôn cho các “em” dê này không phải là vòng tưởng tượng mà Bùi Giáng đích thân đeo vào cổ cho các “em” như gửi vào đó cả lời ước thệ, thể nguyên trăm năm. Không phải lời khuôn sáo mà toàn là lời như đinh đóng cột:

Ngẩng đầu lên, dê ơi anh thong thả

Đeo vòng vào em nghiêng cổ cong xinh

Ngẩng đầu lên, đây lòng anh vàng đá

Gửi gắm vào vòng mây nhuộm tơ duyên

Và giờ đây một lời thề đã thốt

Nghìn thu sau đôi núi chứng cho ta

Cao lời ca bê hê em cùng thốt

Hòa cùng lời anh ghen nổi thiết tha.

Nhân cách hóa những con vật thành người yêu mộng tưởng

Bùi Giáng trong cơn điên tình yêu mộng tưởng đã nhân cách hóa những “em” dê thành những cô gái, những

người phụ nữ nào đó mà ông đã yêu bằng một tình yêu say đắm, thiết tha. Trong trí tưởng tượng của ông (Bùi Giáng luôn nghĩ là thật), tình yêu không chỉ đẹp nồng nàn, chan chứa niềm vui hạnh phúc mà luôn báo hiệu sự chia lìa, ghen ngào nước mắt. Những câu thơ của Bùi Giáng gửi vào chiếc vòng cầu hôn thật buồn, đọc mà nghe rưng rưng:

*Ngẩng đầu lên nhìn anh mờ mắt lệ
 Từ lần đầu vòng ngọc tuổi hai mươi
 Trao người em trăm năm lời ước thệ
 Đây lần đầu cảm động nhất mà thôi
 Em nhớ hay không lời hoa đại cỏ
 Những ngậm ngùi đầu núi canh khuya
 Vàng cao gót nơi đầu bông hã sợ
 Gió cây rung trút lá mộng tan là!*

Sau khi chán chuyện theo đàn bò ngao du sơn thủy, năm 1952, Bùi Giáng ra Huế học để thi lấy bằng “tú tài tương đương” với mục đích vào Sài Gòn ghi danh học Đại học Văn Khoa, nhưng khi tới trường dò xem danh sách những giáo sư sẽ dạy mình Bùi Giáng liền bỏ ngang không thêm học.

Từ đó ông không bao giờ đi thi nữa mà tự học. Bùi Giáng học rất giỏi, tư chất thông minh. Ông thông thạo nhiều ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức... nghiên cứu sâu những tư tưởng triết học của Jean Paul Sartre, Heidegger, Nietzsche, Camus... những tác giả văn học lừng lẫy: Henry Miller, Somerset Maugham, Simone de Beauvoir, Sagan St Exupéry, André Gide, Gérard de Nerval, René Char. Simone Weil, Wall Whitman... kể cả những “ông thầy” triết học Đông Phương như:

Khổng Tử, Lão Tử và các đạo giáo: Phật, Thiên Chúa... rồi Nguyễn Du, Huy Cận... Và cũng có lẽ vì đọc nhiều, nghiên cứu nhiều những tư tưởng, triết học Đông, Tây, Kim, Cổ mà không “dẫn lưu” được nên Bùi Giáng giống như một cao thủ võ lâm trong truyện kiếm hiệp Kim Dung không đả thông được kinh mạch nên đã bị... tẩu hỏa nhập ma.

Nhưng rồi Bùi Giáng đã tự giải tỏa “xung lực” của mình bằng ngòi bút, ông không chỉ làm thơ mà còn viết biên khảo, dịch thuật, phê bình... Thời kỳ đầu để có tiền in tác phẩm Bùi Giáng đã bán hết đất đai, ruộng vườn được thừa kế để in sách, về sau một nhà sư có máu văn nghệ chủ trương NXB An Tiêm, một nhà xuất bản nổi tiếng, nghiêm túc, in rất đẹp đó là thầy Thanh Thuệ đặc biệt rất “mê” Bùi Giáng nên ưu tiên in sách của ông.

Năm 1957, Bùi Giáng đã in những tập khảo luận về Truyện Kiều của Nguyễn Du, Lục Vân Tiên của Nguyễn Đình Chiểu, Chinh phụ ngâm... Từ năm 1962, sách của Bùi Giáng in và phát hành liên tục, có tháng ra đến 4-5 đầu sách mà cuốn nào cũng dày cộm cỡ 2, 3 trăm trang trở lên.

Thơ thì Bùi Giáng có trên ngàn bài, tập trung in thành tác phẩm vào thời kỳ đầu là những cuốn: *Mưa Nguồn*, *Lá Hoa Cồn*, *Ngàn Thu Rớt Hột*... sách dịch thuật, trước tác của Bùi Giáng rất nhiều không thể kể hết có thể chất thành đồng cao cả thước, chiếm kỷ lục so với các tác giả khác ở Sài Gòn và cả miền Nam lúc đó. Nhưng sách của Bùi Giáng phải đọc chậm, nghiền ngẫm từng câu chữ, có cuốn đọc dễ hiểu, có cuốn đọc... hiểu chết liền!

NHÀ THƠ BÙI GIÁNG
BÚT LỰC HOA TRÔI NƯỚC CHẢY

Để có cả một kho tàng tác phẩm như thế Bùi Giáng đã viết lúc nào trong khi ông thường dành hết thời gian trong ngày để rong chơi cho những cuộc điên tưởng chừng bất tận? Đây là một điểm rất bí ẩn mà cho đến nay chưa có lời giải, kể cả những người gần gũi nhất với ông.



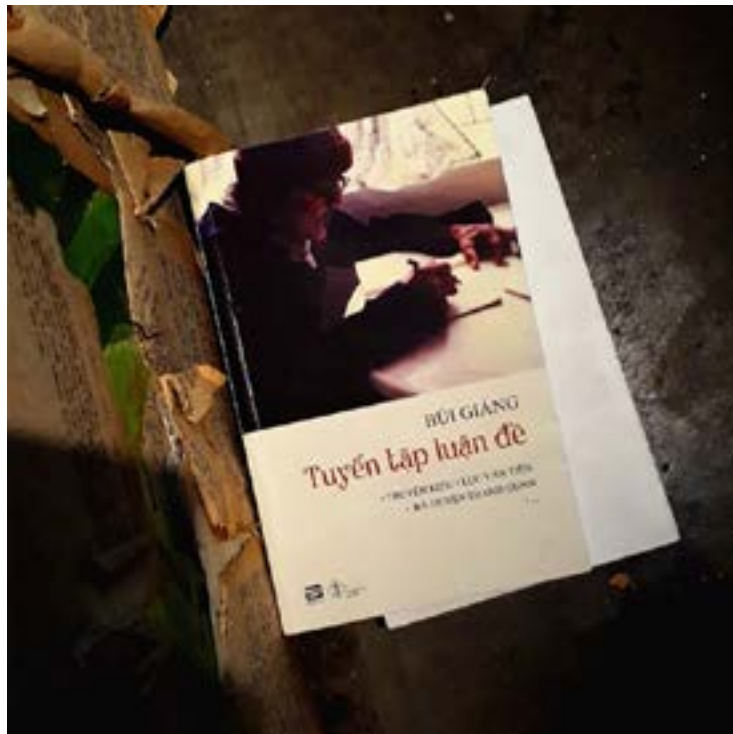
Cổ thi sĩ Bùi Giáng (phải) và
cổ nhạc sĩ Trịnh Công Sơn trong một
lần hội ngộ.

Hàng ngày Bùi Giáng đều ở ngoài đường với “phục trang” cái bang suốt bốn mùa là bộ quần áo vá chằng vá đụp bằng đủ thứ mảnh vải màu, chân mang đôi dép không thể gọi là dép nhưng thường

xuyên ông chân trần bước lang thang trên mặt đường phố, đầu đội chiếc mũ vải cũ, nhàu nát, cẩu bần. Quanh mình ông toàn những lon sữa bò, giắt đủ thứ nhặt được trên đường và một bầy chó con ủng oảng trong mấy cái túi.

Ông vừa đi vừa la hét, múa may, trêu chọc bất cứ cô gái nào và theo sau là một đám trẻ con hò reo, tán thưởng những trò điên ông diễn. Gặp bạn bè hoặc khi trong túi có tiền thì Bùi Giáng tấp vô quán cóc nhậu, thường là rượu đế. Khi say bí tỉ Bùi Giáng mới về chùa hoặc nhà bạn bè thân thích nằm lăn ra ngủ trên nền gạch, thường thì Bùi Giáng về nhà Nguyễn Thùy, một nhà giáo rất nghiêm túc, rất hâm mộ và rất thương Bùi Giáng và chính là người chịu đựng những cơn điên lẫn chuyện thị phi của Bùi Giáng nhiều nhất mà không một lời than phiền,

oán trách. Trái lại anh rất vui khi có mặt Bùi Giáng trong nhà mình hay khi đồng hành cùng ông trong những cơn điên đi rong chơi khắp các nẻo đường thành phố.



Bìa cuốn “Bùi Giáng –
Tuyển tập luận đề”

Thầy Thanh Tuệ, Giám đốc NXB An Tiêm người in sách của Bùi Giáng liên tục, có cuốn in ngày in đêm cũng không hiểu Bùi Giáng viết lúc nào mà nhanh một cách khủng khiếp. Chỉ cần nói đề tài, đặt sách là vài hôm Bùi Giáng xách bản thảo tới, thường đựng trong bịch nylon, rồi cứ thế mà đưa thợ sắp chữ, in chứ không kịp đọc.

Có cuốn nói hôm trước, hôm sau Bùi Giáng mang bản thảo tới liền, thầy Thanh Tuệ phải thú thật rằng, với tốc độ viết của Bùi Giáng, NXB An Tiêm in không kịp. Thế nhưng nhiều người gặp Bùi Giáng thắc mắc hỏi ông viết lúc nào, ngồi ở đâu viết mà tốc độ nhanh khủng khiếp thế thì ông chỉ cười móm mém, đôi mắt sáng quắc sau tròng kính cận hấp háy nói rặc giọng Quảng Nam: “Vui thôi

mà”. Đúng là anh Sáu Giáng không có gì làm quan trọng, ông coi mọi thứ trên đời này như một trò vui, viết lách đối với ông cũng thế. Nhưng cái phút “vui thôi mà” của Bùi Giáng đã khiến giới văn nghệ ở miền Nam lúc đó hết sức nể phục không phải chỉ vì tài năng mà còn cả với bút lực như nước chảy hoa rơi của ông. Điển hình là năm 1992, chỉ trong một đêm, Bùi Giáng đã làm xong cả một tập thơ lấy tựa là: “Mười hai con mắt”.

Một ông thầy kỳ dị khi giảng Truyện Kiều

Ngoài chuyện viết lách, khi chưa điên “dữ dội”, Bùi Giáng có thời gian đi dạy học. Hồi đó, trường trung học tư thực mở ra rất nhiều và thầy giáo dạy học sinh bậc trung học thường được gọi là

giáo sư. Bùi Giáng với tên tuổi của mình được một số trường trung học tư thực mời dạy Việt Văn, một môn khá quan trọng.

Một lần khi giảng Truyện Kiều của Nguyễn Du tới đoạn Từ Hải bị Hồ Tôn Hiến lừa, phải chết đứng giữa trận chiến khốc liệt Bùi Giáng xót thương cho Từ Hải, oán giận Hồ Tôn Hiến là tên gian ác, ông... nhập vai luôn trên bục giảng đập bàn, xô ghế, la hét rồi khóc rống lên giữa lớp khiến học sinh ngạc nhiên mới đầu tưởng “thầy” xúc động không kiềm chế được cảm xúc trong lúc giảng bài.

Nhưng khi cả lớp thấy “thầy” bị kích động thật sự nằm gục xuống bàn giáo viên khóc như mưa, như gió thì hoảng hồn chạy báo cho Ban Giám hiệu biết. Không chỉ học sinh mà Ban Giám hiệu nhà trường cũng không thể giải thích tại

sao “thầy” Sáu Giáng lại bị xúc động đến như thế, nhưng chắc chắn để một ông thầy nhiều cảm xúc bất ngờ như vậy tiếp tục giảng Kiều thì không biết chuyện gì sẽ còn xảy ra nữa nên hôm sau nhà trường mời thầy Sáu Giáng nghỉ cho khỏe.

Một lần khác, cũng ở một trường trung học tư thực tỉnh lẻ, Bùi Giáng đang giảng Kiều, tới đoạn Kiều phải bán mình chuộc cha rồi 10 năm lưu lạc, có lúc phải ở lầu xanh. Bùi Giáng quá xót thương cho số phận truân chuyên của nàng Kiều ông lại khóc giữa lớp học. Bùi Giáng khóc thương cho số phận người đẹp lâm vào cảnh đoạn trường rồi oán giận thói đời đen bạc, những kẻ đã tâm đưa nàng Kiều mà ông hết mực thương yêu, quý trọng, hết lời ca ngợi nên đập bàn, xô ghế và bị kích động đến nỗi ông phải... nhảy ra cửa sổ lớp học, chạy tốc

hành ra bến xe đò về Sài Gòn luôn không dạy học nữa. Cả lớp học nhốn nháo chờ mãi không thấy thầy trở vào nên đổ xô đi tìm nhưng thầy Bùi Giáng đã không bao giờ trở lại.

Bùi Giáng là một nhà thơ điên trong cõi điên dài như trường giang xuôi chảy về nơi bất tận, trên dòng trường giang điên đó, ông có những phân khúc điên và những phân khúc tỉnh. Nhưng đặc biệt, do Bùi Giáng làm chủ được “cõi điên” của mình nên không ai biết được lúc nào ông tỉnh, lúc nào ông điên. Có lẽ chỉ có Bùi Giáng mới biết mình điên hay tỉnh mà thôi.

Đọc thơ của Bùi Giáng, hầu hết ông làm thơ tình yêu và bài nào cũng có câu điên, câu tỉnh, câu tỉnh thì bình thường nhưng câu điên thì vô cùng sáng tạo và đẹp, lung linh một cách kỳ dị:

Có hàng cây đứng ngóng thu

Em đi mất hút như mù sa bay.

Hay:

Đùa với gió, giỡn với vân

Một mình nhớ mãi gái trần gian xa

Sương buổi sớm, nắng chiều tà

Trăm năm hồng lệ có là bao nhiêu?

Hoặc:

Rêu trời phủ xuống hiên xanh

Một bờ chim én xây thành sang thu

Sương Hy Lạp phương lên mù

Ba mươi thế kỷ cầm dù dưới mưa

Đầu sông nước gọi cây mùa

Gốc du sung đẩy sông đùa phăng trôi

Cảnh nguyên thủy mọc xa trời

*Chùm xuân xanh thối lại đời lang
thang...*

Năm 1969 Bùi Giáng bị một cú sốc lớn về tinh thần khiến cho ông điên nặng hơn. Đó là một trận cháy nhà làm cả “kho tác phẩm” của ông cháy sạch. Sau đó là khoảng thời gian ông vào dưỡng trí viện Biên Hòa điều trị, nhưng người điên như Bùi Giáng thì làm sao mà trị? Bởi thế nên các bác sĩ cũng bó tay, nhưng ngược lại đã rất thích ông nhà thơ điên điên này. Cuối cùng thì Bùi Giáng là người điên hầu như được mọi người... chấp nhận vì ông thuộc dạng điên hiền, không làm hại ai, chỉ thích trêu đùa và rong chơi trong “cõi điên” của mình.

Trong “cõi điên” này, ông tự đặt cho mình những cái tên như: Trung niên thi sĩ, Thi sĩ đười ươi, Brigitte Giáng, Giáng Monroe, Bùi Bán Dùi, Bùi Bàn Dúi, Bùi Tồn Lưu, Bùi Bê Bối, Bùi Văn Chiêu Lý... ai cũng biết đây là những cái tên bông đùa, bốn cột nhưng lại rất “đặc sản” giống như những cơn điên “không giống ai” của Bùi Giáng. Đó là một người điên văn nghệ, dễ thương nhất trần gian Việt Nam.

Từ khi nhà bị cháy, tất cả tác phẩm, sách vở bị thiêu rụi Bùi Giáng hầu như sống lang thang ngoài đường hoặc tá túc ở chùa. Ông thường trú ngụ tại chùa Long Vân ở Gò Vấp và có thời gian gần như sống hẩn ở nhà của nhà giáo Nguyễn Thùy đồng hương Quảng Nam, cũng là một nhà văn, nhà thơ yêu mến tài của Bùi Giáng.

Trong số những bạn bè, thân thích của Bùi Giáng, có lẽ Nguyễn Thùy là người gần gũi với ông nhất, chịu đựng những cơn điên của Bùi Giáng nhiều nhất và ông lấy đó làm niềm vui, hạnh phúc chứ không một tiếng phàn nàn. Và cũng chính từ Nguyễn Thùy, mọi người yêu mến ông mới biết thêm được những mẩu chuyện thật về Bùi Giáng bên cạnh những giai thoại ly kỳ về ông.

Nguyễn Thùy là một nhà giáo mẫu mực, một người cầm bút nghiêm túc và là một người yêu quý Bùi Giáng thật sự nên những gì ông tiết lộ về Bùi Giáng có thể tin tưởng, còn nhiều giai thoại về Bùi Giáng có lẽ chỉ nên tham khảo hoặc xem như những phần “minh họa” thú vị cho cuộc đời ly kỳ của Bùi Giáng mà thôi...

**NHÀ THƠ BÙI GIÁNG
TRONG CÔI ĐIÊN NHÂN TÌNH
THẾ THÁI**

Sau khi không may gặp hỏa hoạn, không chỉ nhà bị cháy mà tất cả tác phẩm và sách vở tài liệu bị cháy sạch, Bùi Giáng lại thêm một cú sốc lớn khiến tâm hồn nhạy cảm của ông càng bị chấn động. Bùi Giáng càng điên hơn, ban ngày ông lang thang ngoài đường trong trang phục “cái bang” với mấy con chó nhỏ trong túi vải đeo lưng lủng lẳng quanh

mình. Cứ thế ông rong chơi khắp phố phường và trêu chọc thiên hạ, nhất là các cô gái đẹp.



Sáng tác xuất thần

Có khi Bùi Giáng ra giữa đường làm... Cảnh sát giao thông hướng dẫn cho xe cộ qua lại và ông tỏ ra rất thích thú

trò vui này. Buổi tối ông say bí tỉ thường về tá túc mấy ngôi chùa hoặc nhà đứa cháu ở Gò Vấp, nhưng nhà một người bạn đồng hương Quảng Nam với ông: Nhà văn, nhà giáo Nguyễn Thùy là nơi Bùi Giáng thường ở lại sau những cuộc rong chơi, có khi tới mấy tháng trời nên Nguyễn Thùy rất gần gũi với Bùi Giáng trong sinh hoạt đời thường cũng như lúc Bùi Giáng “nhập” vào “cõi điên”.

Theo Nguyễn Thùy, ngày Bùi Giáng thuê nhà ở cạnh nhà vợ chồng ông thì Bùi Giáng hãy còn “chỉnh chạc” lắm, ý Nguyễn Thùy cho rằng Bùi Giáng chưa “nhập” vào “cõi điên”. Lúc đó Bùi Giáng còn đi dạy học ở trường Tân Thịnh và Tân Thanh do hai ông Phan Thuyết và Phan Út người cùng quê Quảng Nam có họ hàng xa gần với Bùi Giáng làm hiệu trưởng.

Lúc đó dạy trung học đệ nhất cấp, đệ nhị cấp đã được gọi là giáo sư, do đó giáo sư Bùi Giáng từ cách ăn mặc đến tác phong đều phải mẫu mực. Lúc này Bùi Giáng vừa dạy học để nuôi cô em gái, vừa viết khảo luận văn học, dịch sách, làm thơ và...vẽ tranh. Tất nhiên tranh của Bùi Giáng vẽ có khi chính ông cũng không hiểu chứ đừng nói chi người xem tranh của ông.

Theo Nguyễn Thùy thì tranh của Bùi Giáng ông xem... chẳng hiểu gì cả bởi Bùi Giáng vẽ tranh không thuộc trường phái nào và nội dung những bức tranh là minh họa các huyền thoại, thần thoại Hy Lạp. Thơ của Bùi Giáng trong giai đoạn này cũng chưa đến nỗi “điên” hoặc thỉnh thoảng chỉ “điên điên” chút đỉnh mà thôi.



Tác phẩm “Gửi đêm” của Bùi Giáng

Những cuộc rong chơi bất tận

Nhưng khi những cơn “điên điên” của Bùi Giáng bộc phát, ông thường rủ Nguyễn Thùy vào những cuộc rong chơi “vô tiền khoáng hậu”, đó là khi hai người chui vào những lùm cây um tùm trên đường Nguyễn Huỳnh Đức để... làm thơ. Bùi Giáng hết chui vào hết ngõ dưới gốc cây này tới gốc cây khác làm thơ cho đến khi trời tối mịt mà vẫn chưa chịu về. Ông viết đầy kín những trang giấy của một cuốn tập nhỏ, một vài lần bị kiến bu đến cắn, Bùi Giáng nháy dựng lên, la hoảng: “Kiến cắn thơ tao, kiến cắn thơ tao”. Nguyễn Thùy có một người bạn vẫn thường đến chơi, đó là nhà văn, học giả Nguyễn Đức Quỳnh, một hôm Nguyễn Thùy đi dạy, Nguyễn Đức Quỳnh đến chơi chỉ có vợ Nguyễn Thùy ở nhà, vợ Nguyễn Thùy mời Bùi Giáng qua ăn cơm

với Nguyễn Đức Quỳnh cho vui, trong bữa cơm không biết Bùi Giáng và Nguyễn Đức Quỳnh bàn luận chuyện gì đã xảy ra tranh cãi nảy lửa giữa hai người, Bùi Giáng tức giận hất đổ hết thức ăn.

Bùi Giáng không thích những học giả, các nhà phê bình và các giáo sư đại học. Trong cuốn khảo luận nhan đề “Con đường Ngã Ba” do NXB An Tiêm ấn hành năm 1972, Bùi Giáng gọi những vị này là “Những đạo thánh đồ thuyết” tức là những kẻ “nghe ngoài đường và nói ngoài đường”, là “hoạt tinh thể của con người mặt hậu”, là những người “thông minh một cách thô thiển, vênh tai ngoài đường và bi bô ăn nói ngoài đường để tàn phá mọi ngã ba đường của bước chân đi từ nội tâm nội mật”.

Theo Nguyễn Thùy thì “cái điên” của Bùi Giáng thật khó lòng phân tích, ông

đọc hết các tập thơ, các sách ông viết nhất là các tập khảo luận “Tư tưởng hiện đại” rồi liên hệ với lối sống kỳ cục của Bùi Giáng, là một người gẩn bó, theo sát ông thời gian dài, Nguyễn Thùy chí ít cũng lý giải được nguyên do đã khiến cho Bùi Giáng “điên điên”, nhưng ông cũng không dám nghĩ ý của mình là đúng.

Nhưng có một điều Nguyễn Thùy khẳng định là Bùi Giáng có tấm lòng thương người, nhất là người già và trẻ con, Bùi Giáng cũng căm thù bạo lực, cực kỳ ghét thói man trá, giả hình, lật lọng của những kẻ tự cho mình là “trí thức”, “trưởng giả”... Theo Nguyễn Thùy thì Bùi Giáng là “Một vị Bồ Tát thị hiện giữa mặt thế ma cung, là một Bồ Tát bị đọa, vì chưa đoạn diệt được 4 tướng: Ngã tướng, Nhân tướng, Chúng sanh tướng, Thọ giả tướng”.

Nói về thơ, Bùi Giáng có cả ngàn bài, trong số đó có những bài Bùi Giáng cố ý chọc ghẹo, bông đùa, cà rồn nên có những câu thơ rất... “đơn giản như đang giỡn” kiểu Bùi Giáng mà sau này có nhiều “nhà thơ” cố ý bắt chước theo phong cách của Bùi Giáng nhưng thơ rởm, thơ nhái kiểu Bùi Giáng thì lộ ra ngay, bởi dù làm thơ thế nào, ngôn ngữ, phong cách thơ Bùi Giáng vẫn là một “đặc sản” không dễ dàng bắt chước, nhái giọng được. Vì thế nên có một giai thoại, trong bàn nhậu, dân nhậu thường đọc hai câu thơ: “Yêu em yêu quá chừng chừng. Bởi em có cái lạ lùng bên trong”. Và bảo rằng đây là hai câu thơ của Bùi Giáng, nhưng nhiều người, kể cả ông Nguyễn Thùy, người đọc Bùi Giáng gần như không sót một chữ thì cho rằng... chưa hề thấy hai câu thơ này trong bất cứ bài thơ nào, tập thơ nào của Bùi Giáng.

Cõi điên của Bùi Giáng

Khi vợ chồng Nguyễn Thùy dọn về một căn hộ ở chung cư Minh Mạng, Bùi Giáng cũng vẫn thường đến đây, có lúc ông ở lại hai tháng liền và chỉ có vợ chồng Nguyễn Thùy vì quý trọng tài năng của Bùi Giáng và là đồng hương nên mới “chịu đựng” nỗi lối sống “điên điên” của ông mà thôi. Ban ngày Bùi Giáng ra khỏi nhà rất sớm với bộ quần áo “cái bang” lưu niên và ông “thiên hành” khắp mọi nẻo đường.

Tối về, Bùi Giáng mặc nguyên bộ “cái bang” này lăn ra sàn nhà ngủ, hoặc đọc thơ, cười nói oang oang một mình suốt đêm khiến cho hàng xóm không ai chợp mắt được.

Một hôm Bùi Giáng xách về nhà Nguyễn Thùy một con mèo chết, trịnh trọng treo xác con mèo lên sợi dây kẽm phơi quần áo sau nhà Nguyễn Thùy không biết để làm gì. Vài ngày sau xác con mèo thối rửa, bốc mùi hôi thối “kinh thiên động địa” cả xóm không ai chịu nổi, Nguyễn Thùy năn nỉ Bùi Giáng quăng xác con mèo đi cho rảnh nợ, khỏi bị hàng xóm chửi nhưng Bùi Giáng cương quyết không chịu. Nguyễn Thùy đành đợi lúc Bùi Giáng ra khỏi nhà lén quăng xác con mèo, tưởng đâu lúc về Bùi Giáng sẽ nổi cơn tam bành, nhưng thật bất ngờ, Bùi Giáng chỉ lắc đầu rồi hồn nhiên khen Nguyễn Thùy: “Chú mày làm tốt lắm”, khiến Nguyễn Thùy chẳng biết tánh ý Bùi Giáng ra sao mà lường.

Từ năm 1975 trở về sau Bùi Giáng ít viết, nếu hôm nào không “thiên hành”,

lang thang ngao du khắp chốn thì ngồi chơi dưới chân cầu thang chung cư Minh Mạng cùng mấy con chó nhỏ thả ra trong túi vải. Và khi “điên điên” ông lại ra đi, những lúc như thế Bùi Giáng lại rất vui, rất thích thú bước vào “cõi điên” của mình. Ngược lại, những khi không được “điên điên”, Bùi Giáng thường nằm mẹp ở nhà, chẳng mở miệng nửa lời, ông nằm liệt trên sàn nhà mấy ngày liền như một cái xác chết. Nhưng rồi một hôm nào đó bất ngờ Bùi Giáng bật dậy, bắt đầu lại cuộc “thiền hành” thì ông như một người khác, nhảy múa, chọc ghẹo người qua đường, nhất là các cô gái khiến họ sợ phát khiếp. Nguyễn Thùy lại là người phải đi theo Bùi Giáng để “đỡ đòn”, năn nỉ không cho người ta đánh ông khi bị ông chọc ghẹo.

Nhiều khi Nguyễn Thùy bị Bùi Giáng chửi bới thậm tệ, bắt anh phải quỳ lạy những cô gái bán thuốc lá mà ông gọi là thánh nữ, tiên nương, Bồ Tát. Bùi Giáng còn thuyết phục Nguyễn Thùy bỏ dạy, bỏ hết công việc, bỏ cả gia đình để theo ông, đi vào “cõi điên” như ông mới có hạnh phúc, mới được thỏa chí bình sinh, mới thỏa sức vui đùa.

NHÀ THƠ BÙI GIÁNG
GẶP HOẠN NẠN
LÀ KIM CƯƠNG CÓ MẶT

Lúc đầu thấy Bùi Giáng cầu hôn Kim Cương không được, Nguyễn Thùy có lần đã đề nghị với Kim Cương một cách nghiêm túc hay là Kim Cương lấy Bùi Giáng làm chồng, biết đâu sẽ giúp anh ấy bớt khùng và viết lách đường hoàng, đĩnh đạc, dễ hiểu hơn?



Thi sĩ Bùi Giáng trong một lần
đến nhà nghệ sĩ Kim Cương.
Ảnh tư liệu

Trước lời đề nghị nửa đùa nửa thật của nhà giáo Nguyễn Thùy, người bạn chí cốt của Bùi Giáng, Kim Cương nhìn Nguyễn Thùy cười ngất, bảo:

– Không được đâu anh Thùy ơi, anh Giáng sống kỳ cục lắm, không ai chịu nổi

ảnh đâu. Với lại anh Giáng có yêu Kim đâu, anh chỉ thương mến thôi. Anh xem, anh chỉ ngồi nói chuyện với Kim nhiều lắm là 5-10 phút rồi lại chạy ra ngoài đường múa may một hồi rồi mới trở lại. Anh Giáng không bao giờ ngồi với Kim hay cô gái nào được lâu đâu. Kim cũng muốn giúp anh Giáng nhiều thứ nhưng anh có nhận đâu. Anh vẫn chứng nào tật nấy, thích đi lông bông, thích nhảy múa ngoài đường, la hét, chọc lũ nhỏ chơi thôi!

Có thể Kim Cương đã nhận xét đúng về Giáng, không ai có thể biết Bùi Giáng yêu như thế nào, yêu thật hay giả bộ yêu. Bông đùa hay nghiêm túc. Mà có khi ngay chính Bùi Giáng cũng không hiểu được tình yêu của mình như thế nào, bởi ông đã sống trong “cõi điên” thì làm sao lý giải được tình cảm của một người

điên. Nhưng rõ ràng Kim Cương có một vị trí rất quan trọng trong tâm hồn và ý thức của Bùi Giáng.

Suốt 40 năm bà vẫn tôn trọng tình yêu đơn phương của ông dành cho bà, ngược lại bà cũng là chỗ dựa tinh thần của Bùi Giáng trong những lúc ốm đau, hoạn nạn. Bởi Bùi Giáng thường đi lang thang ngoài đường, nhiều lúc ngẫu hứng làm “chim bay cò bay” ở một ngã tư đường để... điều khiển giao thông, hoặc có khi chọc phá người ta nên bị đánh, hoặc bị công an bắt. Những lúc ấy trong đầu của Bùi Giáng chỉ nhớ mỗi mình Kim Cương, địa chỉ nhà, số điện thoại của Kim Cương và Bùi Giáng bảo ông là người thân của Kim Cương. Thế là người ta gọi bà, lập tức bà có mặt để lãnh ông ra. Chuyện Kim Cương đi bảo lãnh Bùi Giáng là chuyện thường ngày ở huyện.

Một lần nọ Bùi Giáng không hiểu sao đi “quậy” đám cưới, bị người nhà cô dâu, chú rể xúm lại đánh. Kim Cương hay tin cũng chạy đến năn nỉ người ta rồi đưa ông về. Một lần khác, Bùi Giáng chọc phá ngoài đường bị đánh mặt mũi đầy máu. Thấy ông xuất hiện trước cửa nhà mình trong tình cảnh như vậy, Kim Cương gọi xích lô chở ông đi bệnh viện cấp cứu nhưng ông không chịu đi, cứ nằng nặc nói:

– Chừng nào cô đi với tôi thì tôi mới đi.

– Ừ, thì đi!

Kim Cương đành phải gọi xích lô rồi cùng đi với Bùi Giáng vào bệnh viện, trên đường đi Bùi Giáng lại “quậy” tung bừa, chửi bới văng mạng khiến Kim Cương kêu trời không thấu. Nhưng

phải nói rằng Bùi Giáng “quậy” cỡ nào khi nghe nói có Kim Cương đến lập tức ông... hiền lành lại ngay, lúc này Kim Cương bảo gì ông cũng nghe, như một cậu học trò ngoan ngoãn, khép nép trước cô giáo.

Uy lực của tình yêu

Kim Cương đối với Bùi Giáng quả có một thứ “uy lực” đặc biệt. Điều cho thấy Bùi Giáng tuy rất hay chọc ghẹo, bông đùa Kim Cương nhưng vẫn dành cho bà sự trân trọng, vị nể. Một lần nọ, Bùi Giáng ngẫu hứng làm “chim bay cò bay” giữa đường để hướng dẫn giao thông, ai nói gì cũng không nghe, tình cờ có nhà báo Đoàn Thạch Hãn đi ngang qua thấy thế liền đến gần Bùi Giáng bảo:

– Kim Cương mời ông tới nhà chơi kìa.



Bút tích của thi sĩ Bùi Giáng
Ảnh tư liệu

Lập tức Bùi Giáng thôi làm “chim bay cò bay” để vội vã tới nhà Kim Cương. Khi Bùi Giáng tới, ngại cho ông vô nhà ông sẽ “quậy”, nên Kim Cương nhanh trí lòn qua khe cửa cho ông cuốn sổ tay. Bùi Giáng liền hý hoáy viết ngay bài thơ tặng Kim Cương:

Yêu nhau từ bấy tới nay

Xiết bao tâm sự từ ngày qua đêm

Thưa em nương tử dịu mềm

Bốn mươi năm lẻ êm đêm vô biên

Đầu tiên tiên nữ Kim Cương

*Cuối cùng muôn một phi thường Cương
Kim*

Cúi đầu bái tạ tình em

Về sau vĩnh viễn êm đêm thương nhau...

Có một giai đoạn Bùi Giáng dường như ra khỏi “cõi điên” của ông mà hơi tỉnh tỉnh, đó là khoảng năm 1978-1992 khi ông về trú ngụ tại nhà người cháu tên Hoài ở Gò Vấp, gọi Bùi Giáng bằng bác. Một lần nhà thơ Trữ Vỹ ghé chơi với Bùi Giáng và nói đùa:

– Kim Cương hẹn ngày mai tới nhà thăm anh đấy.

Suốt đêm đó Bùi Giáng gần như không ngủ, sáng ra ông sốt ruột chờ “nương tử Kim Cương” tới thăm, đi tới, đi lui trông ngóng mãi mà không thấy, Bùi Giáng bực mình nói:

– Cái thằng Trữ Vỹ ba xạo, chừng nào cổ lên thì lên, bày đặt nhẩn nha làm chi cho người ta chờ đợi sốt cả ruột.

Còn anh Hoài, cháu của Bùi Giáng tiết lộ chuyện Bùi Giáng mượn rượu giả bộ say để “nhõng nhẽo” với Kim Cương. Sáng hôm đó, cứ nghĩ là Kim Cương đến thật, Bùi Giáng đã uống một tí rượu để giả bộ say đi đứng ngả nghiêng, nếu Kim Cương tới thăm thấy thế sẽ dìu đỡ ông cho... nó sướng. Chính vì Bùi Giáng giả say nên có lần đã say thật, một lần

nọ biết Kim Cương tới thăm, Bùi Giáng cũng uống tí rượu để giả bộ say, nhưng trong khi chờ đợi Kim Cương, ông uống mãi, uống đến lúc... say bí tỉ lăn ra ngủ khò thì Kim Cương đến. Bùi Giáng cứ tiếc mãi.

Một lần khác, Kim Cương đến thăm Bùi Giáng và tặng ông một đóa hoa hồng, Bùi giáng rất vui. Khi Kim Cương về rồi ông hỏi anh Hoài:

– Làm sao giữ cho hoa hồng đừng héo bây hè!

– Không được đâu bác ơi, chỉ 3 ngày là nó héo khô thôi.

– Trời ơi, hoa của cô Kim Cương tặng phải giữ cho đừng héo chớ bây.

– Có cách.

– Cách chi?

– Bác trút ngược hoa xuống, nó sẽ tươi được vài tháng.

Bùi Giáng làm theo lời đứa cháu, đúng là đóa hoa tươi được vài tháng mới héo khô...

Thời gian qua nhanh, khi Bùi Giáng ở ngưỡng 60 tuổi, một lần ông tới nhà thăm Kim Cương nhìn bà bằng cặp mắt nheo nheo, thấy tội, Kim Cương dẫn ông đi mua cặp kính đeo cho nhìn thấy rõ. Độ tháng sau gặp lại, một bên tròng đã bị bể vì ông ra đường chọc ghẹo ai đó bị người ta đánh. Kim Cương lại thấy tội, bà nói:

– Kim mua cho anh cặp kính mới nghen?

Bùi Giáng lắc đầu nói tỉnh không:

– Thôi cô ơi, tôi nhìn đời bằng... một con mắt đủ rồi.

40 năm với mối tình si kỳ nữ

Suốt 40 năm Bùi Giáng yêu kỳ nữ Kim Cương bằng tình yêu đơn phương nhưng bền bỉ không hề phai nhạt. Hình ảnh Kim Cương vẫn hiển hiện trong thơ Bùi Giáng một cách nồng nàn, thiết tha nhất, đối với Bùi Giáng dù Kim Cương ở tuổi 18-19, hay khi ở tuổi 60 cũng vẫn là “nường tử” và tình yêu ông đối với bà vẫn rất mực thủy chung. Tình yêu ấy đã vượt qua ngưỡng tình yêu trai gái nên nó không có thời gian để dừng lại.

Ngược lại, tuy không yêu Bùi Giáng nhưng Kim Cương vẫn tôn trọng mối tình lớn lao của Bùi Giáng dành cho

mình. Kim Cương đối với Bùi Giáng như một người bạn, một người anh và đặc biệt hơn nữa là một nhà thơ đã dành cho bà rất nhiều sự ưu ái qua những bài thơ tuy có lúc “điên điên” nhưng lời lẽ vô cùng thâm thúy, tình nghĩa sâu nặng.

Những tưởng rằng mối tình kỳ lạ, bền bỉ này sẽ còn kéo dài cho đến hết một đời người. Nhưng bất ngờ Bùi Giáng bị tai nạn, ông té đến chấn thương sọ não và được gia đình người cháu đưa vào bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu. Kim Cương là người đầu tiên được gia đình người cháu Bùi Giáng báo tin. Bà có mặt ngay và cũng đóng vai trò quan trọng khi được hỏi ý kiến về việc mổ cho Bùi Giáng khi ông vẫn hôn mê. Kim Cương quyết định ngay: đồng ý để bác sĩ mổ cho ông dù chỉ còn 1% hy vọng sống sót. Và Bùi Giáng đã không qua khỏi. Ông mất ngày

17/10/1998, cũng chính Kim Cương là người lo hậu sự cho Bùi Giáng.

Trước khi chia lìa, vĩnh biệt nhà thơ “điên điên”, người đàn ông “quá đổi bất thường” Bùi Giáng, người đã yêu mình bằng một tình yêu sâu đậm, thủy chung suốt 40 năm, nghệ sĩ Kim Cương đã dịu dàng nói trước huyết mộ ông mấy lời chân tình, xúc động:

“Thưa Bùi Giáng. Đời ông là một đời giang hồ, nhưng mọi người vẫn mến thương ông, chắc ông cũng mãn nguyện rồi. Riêng tôi có 3 điều cảm ơn ông: Thứ nhất, ông đã để lại một sự nghiệp thơ cho đời. Thứ hai, cảm ơn mối tình 40 năm ông đã dành cho tôi, tới giờ tôi có thể nói đó là mối tình lớn, ông là người yêu tôi chung thủy nhất, lâu dài nhất. Thứ ba,

cảm ơn vì ông đã cho tôi một bài học, rằng dù điên hay tỉnh, giàu hay nghèo, già hay trẻ, trong lòng mỗi người cũng phải có một mối tình để sống”.

Trong khoảng 10 cuốn sổ tay đầy ắp chữ nghĩa của Bùi Giáng để lại côi trần gian cho Kim Cương, có một trang viết mà Bùi Giáng viết như một lời trăng trối, khiến Kim Cương nhớ mãi: “Kiếp sau gặp lại nhau, anh Bùi Giáng chỉ mong được Kim Cương chấp thuận cho phép anh Bùi được làm đầy tớ trung thành tuyệt đối của Kim Cương”.

Và hơn thế nữa, ông để lại cho Kim Cương một bài thơ xúc động với lời lẽ tuyệt đẹp nhưng cũng rất mực thâm sâu:

Vô ngần tao ngộ đầu tiên

Em bao giờ biết anh phiền ưu sao

Yêu em từ những kiếp nào

Về sau cũng niệm nguyên màu ban sơ.

TỪ KẾ TƯỜNG

Nguồn: <https://www.baobariavungtau.com.vn/van-hoa-nghe-thuat/202307/ngan-keo-thoi-gian-nha-tho-bui-giang-ky-cuoi-gap-hoan-nan-la-kim-cuong-co-mat-984652/>

NHÀ THƠ ĐIÊN

Nguyễn Khắc Tiến Tùng

Năm 1990, nhóm Việt Thường ở Montreal có xuất bản một cuốn thơ của Bùi Giáng gồm những bài chưa được phổ biến trước đây. Hình bìa là tranh chân dung Bùi Giáng do họa sĩ Đinh Cường vẽ, mang tên “Đôi Mắt Bùi Giáng”. Nhìn vào đôi mắt như tóe lửa của chàng thi sĩ được nói tới nhiều nhất, tôi thấy rờn rợn. Tôi tìm hình chụp của Bùi Giáng và tóm được một tấm hình có

đôi mắt dữ dội như trong tranh vẽ. Đôi mắt của người điên!

Nhưng Bùi Giáng có điên không? Trong bài “Thay lời tựa” của cuốn sách, nhóm Việt Thường có nhắc tới hai giai thoại về Bùi Giáng. Sau 1975, ông đi qua chợ vỉa hè bán phụ tùng xe đạp ở cuối đường Trương Minh Ký, nhào vào lấy một cái ghi-đông xe và bỏ đi. Bà bán hàng chạy theo la thất thanh nhờ thiên hạ bắt giùm “thằng ăn cắp”. Ông nhẩn nha quay trả lại cái ghi-đông vào chỗ cũ và từ tốn phân bua: “Bà con coi! Mất cả nước không ai la, mất có cái ghi-đông xe mà la um sùm!”

Một giai thoại khác. Ông đang đi trên đường, thấy một phụ nữ Nga, vội chạy tới bóp vú bà này. Bà la chơi chối, ông

lắm bầm với người chung quanh: “Tao chỉ muốn thử xem cặp vú của nó có thể nuôi hết con dân Việt Nam không?”

Hai hành động này có phải của người điên không? Điên chi mà khôn rứa!

Hai giai thoại khác xảy ra trước năm 1975, do nhà văn Cung Tích Biền kể, lại làm chúng ta nghĩ ngợi. Vào đầu thập niên 60, Bùi Giáng dạy Việt văn tại một trường trung học ở tỉnh lỵ. Bữa giảng về Truyện Kiều, lúc nàng Kiều phải lưu lạc, ông òa khóc rồi nhảy qua cửa sổ của lớp, chạy thẳng ra bến xe, bắt xe đò về Sài Gòn. Báo hại học sinh ngồi chờ trong lớp, tưởng thầy sẽ quay lại vì sách vở, bao thuốc lá của thầy vẫn còn trên bàn. Được hỏi lý do, Bùi Giáng ngậm ngùi nói: “Làm sao mà trở lại nơi em Kiều đã một lần hy sinh cho cái trò nhân gian kỳ ảo chỗ liên tồn!”

Chuyện thứ hai cũng do nhà văn Cung Tích Biền, một người đồng hương với Bùi Giáng kể. Một lần Cung Tích Biền và Bùi Giáng đang đi long nhong gần nhà thờ Ba Chuông kiểm vài ly “quốc lủi” thì Bùi Giáng bỗng nói: “Cho ta về nhà chút đã!”. Hỏi ra ông nói về cho heo gà ăn kéo chúng chết đói. Hai người về nhà ở gần cổng xe lửa số 6. Cung Tích Biền thấy ngay trước hàng hiên có mấy con heo đất, mấy con vịt nhựa được đặt trong rọ hoặc úp trong rổ. Bên con heo đất hãy còn mấy cọng rau tươi, trong rổ gà vịt còn những hạt gạo vung vãi. Một người bà con tiết lộ: “Phải chăm sóc cẩn thận, ảnh về thấy heo gà không có thức ăn ảnh khóc!”

Bùi Giáng xuất hiện thường xuyên trên khu vực cầu Trương Minh Giảng. Nhà tôi ở Phú Nhuận, qua cầu

hầu như hàng ngày, vậy mà chẳng bao giờ gặp Bùi Giáng. Thật khéo vô duyên. Phan Nhiên Hạo có duyên hơn tôi. Ông gặp Bùi thi sĩ rất thường: “Ông là một nhân vật khá nổi đình đám ở khu vực cầu Trương Minh Giảng. Có những buổi chiều đông đặc xe cộ, tôi ngồi uống cà phê bên đường nhìn ông đứng làm cảnh sát giao thông nơi đầu cầu Trương Minh Giảng. Ông đội một chiếc quần lót đỏ chói trên đầu, áo quần te tua, tay cầm chiếc roi tre dài, xoay ngang xoay dọc chỉ đường cho xe cộ. Người ta đi qua, cố gắng tránh xa ngọn roi tre dài, nhưng không ai chú ý đến ông. Ông loay hoay như vậy giữa dòng xe cộ hàng giờ liền, rồi chán, bỏ đi”.

Bùi Giáng đã có lần viết:

Làm thơ hay nhất trần đời

Cái điên cũng đến tuyệt vời cuồng điên

Cái khùng cũng vậy tuy nhiên

Cái tài hoa cũng muộn phiền lắm thay.

Vậy điên hay tỉnh? Bùi Giáng quả có vào Dưỡng Trí Viện Biên Hòa. Tác giả Võ Đắc Danh cho biết: hồ sơ Dưỡng Trí Viện Biên Hòa ghi nhận Bùi Giáng nhập viện hai lần, lần thứ nhất vào năm 1969, lần thứ hai vào năm 1977. Trong bệnh án của ông có đoạn ghi như sau: “Bệnh tái phát từ tháng 4/1969, có hôm thức suốt đêm để viết, nói huyền thuyên, chơi chữ, có khi la thất thanh, ý tưởng tự cao tự đại. Hay phát biểu ý kiến về những vấn đề chính trị, văn hóa trọng đại, có ý nghĩ bị người ta phá hoại sự nghiệp văn chương.

Tháng 3/1969 bị cháy nhà và cháy tất cả sách vở quý báu nên đương sự bị bệnh mỗi ngày một nặng hơn...”

Nhưng theo nghiên cứu của Lê Minh Quốc thì Bùi Giáng đã điên trước đó khá lâu, khi vợ ông sinh đứa con đầu lòng trong một ca sanh khó khiến cả hai mẹ con đều qua đời.

Nhà văn Cung Tích Biền cũng kể về những ngày Biên Hòa của Bùi Giáng: “Khoảng đầu thập niên 70 người ta đưa ông vào nhà thương điên Biên Hòa chữa cái bệnh ‘đứng ngã ba nhìn ra ngã bảy’. Từ nhà thương điên trở ra, bữa gặp nhau thấy ông rất tỉnh. Bèn hỏi một câu thường tình: “Nhà thương Biên Hòa trị cái tẩu hỏa hay nhỉ!” Ông trả lời tỉnh queo: “Chữa trị quái gì đâu. Chẳng là ở ngoài mình thấy mình điên số một, khi vô nhà thương điên mới hiểu ra mình là

đồ bỏ, điên nhí, điên tiểu thủ công nghiệp; trong nhà thương điên nhiều cha điên thượng thừa, điên vĩ đại hơn mình nhiều. Do vậy mà mình tự động thôi điên”.

Còn chính đương sự có nghĩ mình điên hay không, Bùi Giáng trả lời: “Nó điên? Vâng nhưng điên một cách vui vẻ. Bạ đâu gọi đó là mẫu thân bát ngát của con. Người ta bảo rằng nó không điên. Có kẻ bảo rằng nó giả vờ điên. Muốn biết nó điên hay không điên, hay giả vờ điên, thì trước hết phải đáp vào câu hỏi: Sao gọi là điên? Nhưng mà? Nhưng mà đó là một câu hỏi chưa hề có một lời giải đáp dưới gầm trời và suốt xưa nay vậy”.

Cái điên của Bùi Giáng, nếu có, thì là một cái điên có lý lịch không rõ ràng! Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng, hiện định cư tại Melbourne, Úc, còn giữ được

một bản tiểu sử của Bùi Giáng do chính đương sự ghi trong sổ tay của Thượng Tọa vào ngày 10/11/1993. Bùi Giáng đã kê ra từng năm trong cuộc đời của ông, khởi sự vào năm 1926, với hàng chữ: “được bà mẹ đẻ ra đời”. Khi ghi năm 1969, Bùi Giáng viết: “Bắt đầu điên rục rở”. Thời kỳ 1971 – 75 – 93, Bùi Giáng trộn chung với nhau, có một câu ghi: “Điên rồ lừng lẫy chết đi sống lại vẻ vang”. Tôi nhận thấy trong bản lý lịch do chính đương sự ghi, có một vài điều vui vui. Năm 1942, ông ghi: “Trở ra Huế vì nhớ nhung gái Huế”. Mục năm 1970 có ghi: “Gái Châu Đốc thương yêu và gái Long Xuyên yêu dấu. Gái Chợ Lớn khiến bị bệnh lậu”. Cùng thời gian này ông còn ghi: “Bình sinh mộng tưởng vấp phải niềm thương yêu của Kim Cương Nương Tử, Hà Thanh cô nương và Mẫu Thân Phùng Khánh (tức Trí Hải Ni Cô)”.

Câu hỏi vẫn còn đó: Bùi Giáng có điên không? Tôi nghĩ Bùi Giáng không thuộc trần gian này, ông đứng đâu đó giữa những tầng mây. Vậy nên chữ “điên” của trần gian không mấy may dính được vào với ông. Nhà văn Mai Thảo, trong bài viết “Một vài kỷ niệm với Bùi Giáng”, đăng trên báo Văn, số tháng 8 năm 1984, đã luận như sau: “Bùi Giáng đã đem lại cho cuộc đời biết bao nhiêu châu ngọc. Bằng tài thơ trác tuyệt. Bằng cỏi ngôn ngữ ảo diệu, không tiền khoáng hậu. Có ông, thi ca mới đích thực có biển có trời. Từ ấy, thi ca mới không cùng không tận. Đọc lại Mưa Nguồn, đọc lại Ngàn Thu Rớt Hột, Bài Ca Quần Đảo, tôi còn muốn bật cười với thơ Bùi Giáng. Vui thôi mà. Đúng vậy, vui thôi, có gì khác đâu. Mất Bùi Giáng, thơ ta lại trở về với những hữu hạn đời đời của thơ. Nhiều người bảo ông chỉ là một thằng điên. Tôi chỉ

muốn nghĩ thầm cho tôi là nếu có thêm được ít người điên như Bùi Giáng, thi ca ta, văn học ta còn được lạ lùng, được kỳ ảo biết bao nhiêu”.

Tôi điên là bởi tôi điên

Cầm tay cô hỏi cho phiên lòng nhau

Tôi điên từ trước đến sau

Từ vô lượng kiếp yêu đào hây hây

Trở cơn tuế nguyệt chầy chầy

Cầm tay nhau ngắm từ ngày sang đêm

Người nữ là cái nghiệp của Bùi Giáng. Ông yêu là yêu, không cần biết có được yêu lại không. Cái sướng của người mê mê tỉnh tỉnh là vậy. Người nữ xuất hiện nhiều trong thơ của ông là nữ nghệ sĩ Kim Cương.

Tôi vẫn tưởng ông mê kỳ nữ một cách khờ khạo, nhưng “mối tình” này lại có đầu có đuôi hẳn hoi. Lúc Kim Cương chỉ mới 19 tuổi, đang theo đoàn cải lương của bà Bảy Nam, cô có tới dự đám cưới của cặp Hạnh-Thùy. Sau đám cưới, cô Thùy nói với Kim Cương: “Có một ông giáo sư Đại Học Văn Khoa, đi học ở Đức về, ái mộ chị lắm, muốn đến nhà thăm chị”. Kim Cương trả lời ngay: “Ừ, thì mời ông tới”. Ông giáo sư đó là Bùi Giáng, lúc đó áo quần rất tươi tắn nhưng đi xe đạp. Một lần, ông mời Kim Cương ngồi lên xe đạp ông chở đi chơi và bắt thần cầu hôn. Kim Cương thấy ông có những biểu hiện kỳ kỳ nên rất sợ. Theo đuổi mãi không xong, Bùi Giáng thở dài nói: “Thôi, chắc cô không ưng tôi vì tôi lớn tuổi hơn cô. Vậy, xin cô hứa với tôi là sẽ ưng thằng cháu tôi nhé. Nó trẻ, lại đẹp trai, học giỏi”. Kim Cương ngần ngừ

trả lời: “Thưa anh, chuyện tình cảm đâu có nói trước được. Tôi không dám hứa hẹn gì đâu, để chừng nào hãy tính”. Ý cô muốn hoãn binh nhưng Bùi Giáng đã vội dắt thằng cháu tới. Thằng nhỏ mới 8 tuổi!

Trong suốt những năm sau này, bóng hình Kim Cương không bao giờ phai nhạt trong cuộc đời Bùi Giáng. Trong cuộc sống lang bạt khắp phố phường Sài Gòn, nơi Bùi Giáng “nghỉ chân” thường là trước cửa nhà của Kim Cương. Nơi này như là cội về an bình của Bùi Giáng mê mê tỉnh tỉnh. Kim Cương đã chịu đựng Bùi Giáng vì cảm kích mối tình đơn phương mà chàng trung niên thi sĩ ăn bờ ở bụi dành cho cô.

Kính thưa công chúa Kim Cương,

Trăm từ vô tận ven đường ngồi đây.

Tờ thư rất mực mỏng dầy,

Làm sao định nghĩa đêm ngày yêu nhau?

Nói về mối tình Bùi Giáng dành cho cô, Kim Cương thổ lộ: “Đúng hơn đó là mối tình thơ, như một thi sĩ cần một nàng thơ, mà nàng thơ thì bao giờ cũng nên là một hình ảnh không chạm tới được. Thi hứng được nuôi sống bằng tình yêu bị bỏ đói là vậy. Bùi Giáng là một thiên tài, nhưng ngô nghê say say tỉnh tỉnh. Nói là yêu thì bảo sao yêu được ông nhà thơ liêu xiêu, mình treo trái cây tòng teng. Hôm nào vui thì làm thơ tặng, tôi còn giữ cả chục bài, hôm thì ổng qua ổng... chọi đá. Thơ thì tôi cất giữ, người thơ tôi trân quý. Ngày ổng mất tôi chỉ biết cảm ơn anh đã là một thi sĩ thiên tài, và đã cho tôi một mối tình đơn phương chung thủy suốt bốn chục năm trời”.

Mối tình thơ tưởng là trong sáng nhưng Bùi Giáng không phải là người nhà trời. Ông là một nam nhi, có những mơ ước trần tục của một người đàn ông. Nhà thơ Phan Nhiên Hạo kể: “Một lần đang ngồi ăn cơm của một bà bán cơm gánh trước cổng trường, ông đến ngồi cạnh tôi. Bà bán hàng thấy ông, có vẻ rất ngán ngấm nhưng không đuổi ngay. Ông cũng chẳng kêu cơm nước gì. Ông dùng ngón trỏ và ngón giữa móc vào nhau tạo thành một dấu hiệu tục tĩu mà trẻ con hay làm. Tay kia cầm một quả chanh, không biết kiếm đâu ra. Ông cố nhét quả chanh vào giữa cái hình ô-van tạo nên bởi hai ngón tay, miệng lẩm bẩm: “Đây là con c... nhét vô cái l... Kim Cương. Con c... to quá nhét vô không được”. Ông nói tiếng Quảng Nam, phát âm tiếng c... nghe như “kẹt”. Tôi cố nín cười mà không được. Ông vẫn tỉnh bơ lặp đi lặp lại trò chơi

quả chanh to và cái khe nhỏ đó cho đến khi bị bà bán cơm quát đuổi. Rồi ông nói ông mong được Kim Cương đái lên mồ ông. Ông còn nói một vài câu nữa về Kim Cương, toàn những câu rất tục, có vẻ ông bị ám ảnh ngày đêm bởi khao khát tình dục với người đàn bà này”.

Người đàn bà thứ hai mà Bùi Giáng tôn thờ là một tu sĩ: ni sư Trí Hải. Bà sanh năm 1938 và mất năm 2003. Tên tục của bà là Công Tăng Tôn Nữ Phùng Khánh. Phùng Khánh là con của ông Nguyễn Phước Ung Thiều. Cụ Thiều là cháu nội của Tuy Lý Vương Nguyễn Phước Miên Trinh. Bà Phùng Khánh là một trong những giảng viên đầu tiên giảng dạy tại Thiền Viện Vạn Hạnh và Trường Cao Cấp Phật Học Việt Nam đồng thời là Phó Viện Trưởng Viện Nghiên Cứu Phật

Học Việt Nam. Bà đã dịch 41 tác phẩm về Phật học và văn học.

Bùi Giáng tôn sùng ni sư Trí Hải và gọi bà là “mẫu thân”.

Con về giữ áo đười ươi

Nụ cười Trí Hải ngậm ngùi mẫu thân

Để con một trận vô ngân

Mẹ còn để nữa một lần nữa thôi

Mẫu thân Phùng Khánh tuyệt vời

Chiều xuân thơ mộng dưới trời bước đi.

Tại sao lại là “mẫu thân” trong khi ni sư Trí Hải còn thua ông tới 12 tuổi. Chuyện “đười ươi” đâu cần luận lý. Có lần chính Bùi Giáng lý luận: “Phùng Khánh Mẫu Thân là mẹ Việt Nam, tôi là con dân Việt Nam. Vậy thì tất nhiên

Phùng Khánh là mẹ của tôi vậy. Nếu tôi không nhận Phùng Khánh là mẹ, thì chẳng ra tôi là người Lào? Hoặc là người Cao Miên? Hoặc con dân Âu Mỹ ư? Huống nữa là: Phùng Khánh là bà mẹ loài người. Vậy Phùng Khánh là mẹ của tôi. Nếu tôi không phải là con của Phùng Khánh, thì chẳng ra tôi chẳng phải con người? Chẳng ra tôi là con vật”.

Cái “tam đoạn luận” của Bùi Giáng khá chặt chẽ, ai tin được thì tin. Tin hay không tin, có lẽ Bùi Giáng cũng chẳng cần biết. Ông chỉ chơi với châu chấu, chuồn chuồn!

Nói vậy cũng chưa theo được bước chân của Bùi Giáng. Ông còn chơi với Marilyn Monroe và Brigitte Bardot. Hai cô ngôn ngôn này thuộc loại đào văm. Thi sĩ của chúng ta chắc cũng mê thân hình bốc lửa cùng những nét rất

sexy của hai cô minh tinh bên trời Tây này. Đàn bà hình như là nỗi ám ảnh khôn nguôi của Bùi Giáng. Từ khi vợ ông mất.

Thấy một Bùi Giáng đầu đường xó chợ với đủ thứ linh kinh trên người, ít ai nghĩ ông cũng đã từng có vợ như mọi người. Có rất sớm. Ông lập gia đình vào năm 1945, khi mới có 19 tuổi! Tác giả Vũ Đức Sao Biển đã về tận quê ông, thăm nhà thờ tộc họ Bùi để “khẳng định một điều mới mẻ: nhà thơ Bùi Giáng đã có vợ”. Người chăm lo hương khói cho Bùi tộc hiện nay cho biết: “Chị Bùi Giáng về làm dâu nhà ông bà bác tôi (cụ Bùi Thuyên và bà Huỳnh Thị Kiển – cha mẹ ông Bùi Giáng) năm 18 tuổi. Chị là người Duy Xuyên, đẹp lắm, tóc dài da trắng cái chi cũng đẹp. Tên thật của chị là Vạn Ninh”. Ông Bùi Luân, em ruột của Bùi Giáng, mô tả: “Phải nhận là chị

xinh đẹp, cười mở, vui tính, hồn nhiên...
 Gương mặt chị, hình ảnh chị đã nổi bật,
 sáng ngời mãi trong ký ức tôi. Duy có
 điều bất cứ ai, dù không biết gì nhiều về
 tướng số, gặp chị là cũng nhận ra ngay:
 chị không thể ở lâu với chúng ta trên cõi
 đời này, dù cõi đời vốn đã ngắn ngủi. Lấy
 chồng được ba năm, chị đã đột ngột lìa
 đời lúc mới ngoài hai mươi tuổi... Chị
 trút hơi thở một cách bình thản”. Bà Vạn
 Ninh mất vào năm 1948, chỉ ba năm sau
 ngày lập gia đình. Khi bà lâm chung, Bùi
 Giáng không có mặt tại nhà. Ông Bùi
 Luân cho biết tiếp: “Phút lâm chung, chị
 không thấy mặt chồng... Tôi chỉ biết là
 anh có mặt vào phút chót của buổi tiễn
 đưa chị về nơi an nghỉ cuối cùng – anh
 đứng bên cạnh chiếc quan tài với vành
 khăn trắng trên đầu”. Bùi Giáng rất yêu
 vợ nhưng vẫn thích bỏ nhà đi chơi. Thơ
 cho vợ của ông rất tình:

Mình ơi, tôi gọi bằng nhà

Nhà ơi, tôi gọi mình là nhà tôi.

Ông quay quắt nhớ cô vợ trẻ tới nỗi
 ít khi dám về lại cố quận. Nhưng bóng
 hình “con mọi nhỏ” vẫn chẳng bao giờ
 buông tha ông. Người Duy Xuyên có lệ
 thương yêu ai thì gọi là “con mọi”, “thằng
 mọi”.

Trung niên thi sĩ uống trà

Thưa em mọi nhỏ, em đã uống chưa?

Bùi Giáng trước hết và trên hết là
 một nhà thơ. Thơ ông không trau chuốt
 mà hồn nhiên như cuộc sống của ông.
 Một lối thơ rất...Bùi Giáng:

Xin chào nhau giữa bàn tay

Có năm ngón nhỏ phơi bày bóng con

Thưa rằng những ngón thon thon

Chào nhau một bận sẽ còn nhớ nhau

Ông vung vãi thơ. Viết chữ là ra thơ, bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào. Thơ ông viết trên mọi thứ ông có trên tay, nhiều nhất là trên mặt sau giấy bạc gói bao thuốc lá. Theo Mai Thảo kể lại thì vào năm 1962 hay 1965, ông không nhớ chắc, nhà xuất bản An Tiêm của thầy Thanh Tuệ in thơ và văn của Bùi Giáng mệt nghỉ, không còn in sách của các tác giả khác được nữa. “Tôi chỉ kể tới Bùi Giáng, bởi suốt thời kỳ đó, có thể nói, thầy Thanh Tuệ vì một tấm lòng liên tài đặc biệt, chỉ mê thích thơ văn Bùi Giáng, chỉ in Bùi Giáng, dành trọn phương tiện cho ưu tiên xuất bản Bùi Giáng trước mọi tác giả khác. Và giai đoạn có thể đặt tên là giai đoạn Bùi Giáng này, An Tiêm đã in đêm in ngày, in mệt nghỉ, vì những năm tháng đó chính

là những năm tháng đánh dấu cho thời kỳ sáng tác kỳ diệu sung mãn nhất của Bùi Giáng, côi văn côi thơ Bùi Giáng bấy giờ ào ạt vỡ bờ, bát ngát trường giang, mênh mông châu thổ, Bùi Giáng bấy giờ mỗi tuần viết cả ngàn trang khiến chúng tôi bàng hoàng khiếp đảm, ngôn ngữ và tư duy của Bùi Giáng bấy giờ hiển lộ tới không bến không bờ, vô cùng vô tận, và tài năng ông cũng vậy”.

Sao Bùi Giáng có thể viết nhiều như vậy trong khi thấy ông rong chơi tối ngày, ông chỉ nói: “Vui thôi mà!”

Cho tới khi Mai Thảo làm số Văn đặc biệt về Bùi Giáng, muốn có thơ của ông nhưng chưa biết kiếm ông ở đâu thì bất ngờ ông ghé tòa soạn. Mai Thảo kể lại: “Ông ấy chỉ còn là da bọc xương trong quần áo thùng thình, mái tóc dài đạo sĩ, cái túi vải còn thêm cây gậy. Kéo ông ra

trước báo quán chụp chung một tấm hình làm kỷ niệm rồi tôi hỏi xin ông những bài thơ mới nhất. Ông gật. Tưởng lấy ở túi vải ra. Hoặc nói về lấy, hoặc nói hôm sau. Tất cả đều không đúng. Ông hỏi mượn một cây bút, xin một xấp giấy, một chai bia lớn nữa, đoạn ngồi xuống, và trước sự kinh ngạc cực điểm của chúng tôi, bắt đầu tại chỗ làm thơ. Ông không chép lại thơ đã làm. Ông làm thơ tại chỗ. Lần đầu tiên tôi thấy Bùi Giáng viết, thoăn thoắt, vùn vụt, nhanh không thể tả. Như thơ không thể từ đầu, từ tim chảy xuống, xa quá, lâu quá, mà ngay từ đầu ngọn bút từ đầu ngón tay thôi. Làm thơ ứng khẩu, làm thơ tại chỗ, nhiều người cũng làm được nhưng là thơ thù tạc và chỉ dăm bảy câu và một bài thôi. Bùi Giáng khác. Chai bia còn sủi bọt, ông ngồi viết không ngừng, tự dạng nắn nót chỉnh đốn, thấy bài nào cũng khác lạ, cũng thật hay, cũng

đích thực là từng hạt ngọc của cái thơ thượng thừa Bùi Giáng. Lần đó, tôi đã hiểu tại sao Bùi Giáng cứ cánh bướm rong chơi, cứ phiêu bồng lãng du mà vẫn có ngay nghìn câu một buổi. Đúng là ngủ ra thơ, thở ra thơ, uống la-ve, hút thuốc lá ra thơ. Mà thơ không ai sánh bằng, thơ không ai đuổi kịp. Ông uống cạn chai la-ve, lập lại ba tiếng bất hủ “Vui thôi mà” rồi đứng lên từ biệt”.

Bùi Giáng không làm thơ. Thơ chảy ra từ máu trong người ông. Giáo sư Huỳnh Như Phương tiết lộ thêm về bệnh án của Bùi Giáng: “Theo lời kể của gia đình, bệnh án Bùi Giáng có ghi ông mắc bệnh “tâm thần phân liệt dạng sáng tạo chữ”. “Máu cuồng và hồn điên”, phải chăng là một tố chất nghệ sĩ? Điên là cách thoát khỏi thế giới thực tại để đi vào trong một thế giới huyền ảo của tâm

hồn. Nói cách khác, điên là lìa xa thế giới của người, ẩn sâu vào thế giới của mình, không còn bị gò bó, vướng bận... Điên như Bùi Giáng có hai cái lợi. Một mặt, ông không tùy thuộc vào đời sống vật chất, không theo những quy ước thông thường của con người xã hội. Mặt khác, ông có thể phóng mình vào thi giới của mình, một thi giới mang ít nhiều ảnh tượng của hiện thực nhưng lại do chính ông tái tạo và chế biến. Có thể nói ông là đấng toàn năng, là hoàng đế trong thế giới của riêng ông”.

Người khác nhìn vào cách làm thơ của Bùi Giáng như vậy. Còn chính ông thì sao?

Một đồng hương của ông có lần hỏi: “Thầy thường làm thơ như thế nào?” Ông mỉm cười: “Qua làm thơ cũng giống như em là kỹ sư mà làm toán lớp ba rửa trôi”.

Trong một dịp khác, ông tự tình:

“Thơ tôi làm (...) trong mấy cuốn thơ của tôi chỉ là một cách đùa ba đào về chân trời khác. Đi vào giữa trung tâm bão dông một lúc thì lập thời xô ngôn ngữ thoát ra, phá vòng vây áp bức. Tôi gạ gẫm với châu chấu, chuồn chuồn, đem phó thác thảm họa trần gian cho chuồn chuồn mang trên hai cánh tay mỏng bay đi. Bay về Tử Trúc Lâm, bay về Sương Hy Lạp, ghé Calvaire viếng thăm một vong hồn bát ngát, rồi quay trở về đồng rộng, làm mục tử chăn trâu. Làm mục tử không xong bỏ trâu bò chạy lạc, phá phách mùa màng, khoai sắn, thì tôi chạy về bám báo với ni cô cho phép con chuồn chuồn của tôi cư lưu một phút giây trong linh hồn bao dung phương trượng. Ni cô xua đuổi tôi thì tôi ra bờ sông nằm ngủ khóc một mình thơ đại giữa chiêm bao.

Trong chiêm bao thơ về lãng đãng thì từ đó vẫn bất tuyệt cũng lãng đãng chiêm bao...”

Không chỉ sáng tác thơ, Bùi Giáng lẫn sâu vào nhiều lĩnh vực khác. Ông đã có 25 tập thơ, 26 cuốn sách nghiên cứu triết học và phê bình văn học, 16 dịch phẩm. Nhưng điều tôi mới biết khi tìm hiểu về Bùi Giáng là ông cũng đã cầm cọ. Tranh của ông rất lạ với những đường nét phóng túng, phóng túng như những câu thơ đột phá của ông. Một bức tranh của ông, bức “Gửi Đêm”, đã từng được bán đấu giá tới 27 ngàn đô Mỹ. Trong bài viết “Sự thật về những bức tranh của Bùi Giáng” của nhà văn Nguyễn Hữu Hồng Minh đăng trên tạp chí “Một Thế Giới”, số ngày 8/8/2017, ông viết: “Theo lời kể của tộc Bùi ở Vĩnh Trinh, Duy Xuyên - Quảng Nam, cụ thể là ông Bùi Vịnh,

một bào đệ thì: “Năm 1950, Bùi Giáng đỗ tú tài II ban văn chương. Năm 1952 vào Sài Gòn dạy học, viết sách và vẽ tranh”. Và một người thầy của Bùi Giáng là giáo sư Vũ Ký khi gặp lại ở Sài Gòn thời gian trên thì: “Bùi Giáng đã nghỉ dạy học tư để cầm cọ bôi mực loay hoay vẽ tranh trong căn nhà lụp xụp ở hẻm Trương Minh Giảng”.

Họa sĩ Đinh Cường, trong bài “Bùi Giáng – Đi về với gió Du Côn” cũng xác tín: “Anh (Bùi Giáng) đã ở qua rất nhiều nơi, những năm 1960, đường Phan Thanh Giản, nhà chấy, về đường Trương Tấn Bửu, có lúc ở trong Đại học Vạn Hạnh. Thời kỳ này anh vẽ nhiều tranh bột màu trên giấy, có khi là bút chì sáp, nhiều nhất là bút bi. Đã triển lãm tranh bột màu lần duy nhất tại nhà sách Albert Portail”.

Thi sĩ thường nghèo. Thi sĩ họ Bùi chắc phải nghèo tới ngật. Nghèo nhưng ông. Có những lúc ông thuê xích lô chạy lòng vòng. Máy ông xích lô rất khoái chở ông thi sĩ đường phố này vì ông cho ăn nhậu no say. Tác giả Nguyễn Tấn Cử viết: “Nghe mấy anh xích lô này kể, mỗi lần chở Trung niên thi sĩ là vui nhất trên đời vì ông luôn luôn cho ăn nhậu no say. Không biết tiền ở đâu ông luôn cho anh em rất hậu, mỗi lần chở “bệ hạ” là có thể sống được ba bốn ngày. Nói “bệ hạ” vì Bùi Giáng có một lối xưng hô rất ư là phiêu bồng cà rỡn hảo hán Lương Sơn Bạc: “Cho Trẫm về Chợ Lớn đi Đại ca”. Chỉ cần nghe như vậy, đại ca xích lô đã sướng rân lên cười toe và cung kính hạ càn: “Dạ xin mời Bệ hạ an tọa, Đại ca xin hầu ngài”. Với nụ cười an nhiên vi tiếu, Bùi đại vương nhảy tót lên xe một cách điệu nghệ, hai thầy trò bắt đầu cuộc:

Sài Gòn Chợ Lớn rong chơi

Đi lên đi xuống đã đời du côn.

Tiền bạc đâu mà anh thi sĩ nông nghênh này chi bạo như vậy? Một “đại ca” xích lô cho biết có lần ông bảo dừng lại trước một biệt thự kín cổng cao tường, chó sủa âm ỹ. Ông ra lệnh cho xe đậu sát vào nơi có nút chuông. Ông bấm. Một người chạy ra, reo vang: “Trời ơi, anh Dzoáng, ngọn gió nào đưa anh tới đây vậy?”. “Trẫm” vẫn an vị trên xe, hách dịch nói: “Thì đi rong chơi, mi có buồn không nếu tao vay mi ít tiền?”. Chủ nhân căn biệt thự vội quay vào mang ra một bao thư màu xanh. Thi sĩ nhét phong bì vào lưng quần: “Ta viết cho mi một bài thơ hí?”. Bùi thi sĩ phóng bút ngay trên chiếc phong bì: “Đây ta tặng!”. Rồi ra lệnh cho xích lô đi. Câu chuyện do tác giả Nguyễn Tấn Cử viết lại.

Có lúc ông tiêu hoang như vậy nhưng cũng có lúc Bùi Giáng rất chi ly tiền bạc. Tác giả Phạm Chu Sa viết: “Tôi mời ông uống cà phê, ông hỏi: “Cà phê sữa bao nhiêu, mi?” Tôi bảo hai đồng. Ông nói: “Tau không uống cà phê. Tau uống nước trà, mi cho tau hai đồng rửa, hỉ?” Tôi gọi cà phê và đưa ông mấy đồng. Bùi Giáng cười hể hể bảo uống cà phê mà lại có tiền thì tau tới tìm chú mi hoài. Té ra ông già tỉnh như sáo chứ có điên gì đâu! Thật ra bấy giờ Bùi Giáng mới 50 tuổi nhưng với râu tóc bù xù điểm bạc, lại ăn mặc xốc xếch nên trông như một ông già”.

Thơ là tiền tệ của Bùi Giáng. Ông tính tiền bằng thơ. Thơ thì lúc nào ông chẳng có sẵn. Cứ như ông là cái máy tự in tiền. Nhà văn Từ Kế Tường kể chuyện đánh xì phé với Bùi Giáng trước năm 1975, khi ông còn điên nhẹ. “Nhà của hai

vợ chồng họa sĩ Hồ Thành Đức – Bé Ký ở trong con hẻm 220 đường Trương Minh Giảng, bên hông Đại học Vạn Hạnh. Con hẻm này khá dài, khá rộng chạy cặp bờ sông bên kia cầu Trương Minh Giảng. Lâu lâu hai vợ chồng Hồ Thành Đức rủ bạn bè tới đánh xì phé. Hội xì phé này gồm có: Cung Tích Biền, Huy Tường, tôi, Nguyễn Hữu Hiệu (Thích Chơn Pháp), Bùi Giáng và dĩ nhiên có cả chủ nhà là hai vợ chồng Hồ Thành Đức – Bé Ký. Trong hội xì phé lãng tử này Cung Tích Biền, Huy Tường, tôi được xếp hàng cao thủ 12 túi. Nguyễn Hữu Hiệu, Bùi Giáng và Hồ Thành Đức – Bé Ký là... “thầy cúng”, nghĩa là mang tiền ra “cúng” cho chúng tôi thôi vì họ đánh quá dở. Nguyễn Hữu Hiệu (em của nhà thơ Viên Linh) là nhà thơ, nhà phê bình, tức Đại đức Thích Chơn Pháp, tu và mặc áo tu tràng hoàng, đi đánh phé tiền kẹp

trong cuốn kinh Phật, thua bao nhiêu rút tiền ra bấy nhiêu, tiền mới cáu mới ghê. Còn Bùi Giáng đâu có nhiều tiền, chủ yếu chơi cho vui, cho đủ tay là chính. Hết tiền, anh Sáu Giáng mượn búa xua, mượn rồi... không nhớ, mà có nhớ cũng không trả, cười trừ buông một câu: Bọn mi ăn gian, đánh lận, gạt tau hết tiền. Vậy là huế. Anh Sáu Giáng thua xiểng liểng, hết cửa mượn bèn nằm dài ra sàn nhà nghỉ xả hơi chờ cao thủ nào vừa gom tiền thì bật dậy mượn: Mi cho tau mượn để tau gỡ chú, có tiền tau sẽ chuyển bại thành thắng, trả cả vốn lẫn lời hay tau trả bằng... thơ cũng được. Và thơ anh Sáu Giáng trả nợ thua xì phé chính là bài này, mang đầy khí chất tếu táo của Bùi Giáng, đồng thời cũng giải thích vì sao Bùi Giáng có nhiều biệt danh như Bùi Giàng Búi, Giáng Bùi Giàng, Sáu Giáng.

*Ủa, phải anh Sáu Giáng đó không?
Và cô có phải cô Bông năm nào
Anh còn nhớ rõ, ôi chao
Vợ chồng tôi cũng lúc nào nhớ anh
Anh điên mà dzui dzẻ thập thành
Còn chúng tôi tỉnh mà đành buồn thiu!*

Bùi Giáng mê Truyện Kiều và thơ Huy Cận. Ông không có dịp gặp Nguyễn Du nhưng có gặp Huy Cận. La Toàn Vinh kể chuyện Bùi Giáng sau 1975, khi ông đi tới đi lui trước cửa trường Cao Đẳng Mỹ Thuật trong lúc Huy Cận nói chuyện ở bên trong. Ông đứng trước cửa trường chửi đồng: “Mẹ mày Huy Cận, mẹ mày Huy Cận”. Sinh viên báo cho ban Giám Hiệu biết nhưng tất cả đều im lặng.

Một lần khác, khi vào Nam, Huy Cận cho người đi tìm Bùi Giáng để thăm hỏi.

Lúc đó Bùi Giáng đang “hành hiệp” trên đường phố, biết đâu tìm. Nhân viên của ông Thứ Trưởng Huy Cận phải nhờ tới họa sĩ Hồ Thành Đức. Đức khuyên Bùi Giáng nên ăn mặc đàng hoàng sạch sẽ nhưng Bùi Giáng coi như pha, mặc nguyên quần áo hôi hám rách rưới, quần xà lỏn, thắt cà vạt, lon hũ tùm lum trên người. Huy Cận ra tận cửa đón khách, chuyện trò thân mật và kêu Bùi Giáng là “tiên sinh”. Khi Huy Cận hỏi có cần ông giúp đỡ chi không, Bùi Giáng trả lời: “Ông Thứ Trưởng viết giúp cho mấy chữ để tôi trình công an chớ họ gặp là đánh tôi bầm mình bầm mẩy”. Huy Cận viết vào tờ giấy: “Nhà thơ Bùi Giáng, bạn tôi, ông ta có tính hay đi lang thang, các anh em công lực thông cảm giúp đỡ”. Hồ Thành Đức bảo Bùi Giáng đưa đi làm photocopy để cất bản chính nhưng ông không chịu. Kết quả, tuy có “bùa” nhưng

ông vẫn bị công an đánh te tua. Được hỏi sao không đưa giấy ra, Bùi thi sĩ nói: “Tao chưa kịp lấy giấy ra thì nó đã đánh rồi!”

Mê thơ Huy Cận không có nghĩa là bạn của ông Thứ Trưởng. Tình bạn giữa Bùi Giáng và Trịnh Công Sơn chắc mặn mà hơn. Bùi Giáng đã từng châm chọc nhạc sĩ họ Trịnh:

Công Sơn Trịnh trọng phiêu bồng

Thưa rằng thơ nhạc có ngân ấy thôi.

Chưa hết, ông còn có thơ:

Anh Sơn vô tận bấy chầy

Tôi từ lẻo đẻo tháng ngày trải qua

Niềm thống khổ đứt ruột rà

Còn chăng? Chỉ một ấy là chi chi.

Khi Bùi Giáng qua đời, Trịnh Công Sơn đã ghi vào sổ tang:

Bùi Giang Bàng Giúi Bùi Giáng

Ô hay trăm ngõ bàng hoàng lỗ không

Lỗ không trời đất ngõ ngang

Nhớ thương vô cùng là từ

Là từ vô tận ử ử viễn vông

Bùi Giáng đi rong chơi qua thế giới khác vào lúc 2 giờ chiều ngày 7 tháng 10 năm 1998 sau một cơn tai biến mạch máu não. Nhà văn Nguyễn Viện, lúc đó là ký giả của báo Thanh Niên, đã vào thăm ông trong bệnh viện Chợ Rẫy. Ông ghi lại những giây phút chót của Bùi Giáng trong bài “Nhìn thấy Bùi Giáng lần cuối”: “Lúc đó, tôi đang làm ở báo

Thanh Niên. Sếp tôi, tổng thư ký tòa soạn Nguyễn Khắc Nhuận, bảo ông Bùi Giáng đang nằm cấp cứu trong bệnh viện Chợ Rẫy, ông vào xem thế nào. Tôi vào, cùng với một phóng viên ảnh. Lẽ ra, không một ai được phép vào gặp ông ấy trong thời điểm đó, nhưng nể tôi là nhà báo, bác sĩ trưởng khoa cấp cứu Tề Văn Tiếng đã đồng ý cho chúng tôi vào. Ở Sài Gòn, không mấy ai (trong giới văn nghệ) lại đã không từng gặp Bùi Giáng. Bình thường ông ăn mặc kiểu «Cái bang», múa may ngoài đường, bất cứ ai có vài đồng lẻ cũng có thể mời ông uống một ly cà phê, nói dăm ba câu, hoặc được ông tặng vài câu thơ viết trên một tờ giấy vụn. Bảo ông điên cũng được, bảo tỉnh cũng không sai. Cái con người rất "bụi" ấy, giờ đây, trước mắt tôi, đang nằm trên chiếc giường sắt của bệnh viện, chuẩn bị giải phẫu. Toàn bộ thân thể ông đã được cạo

trắng, sạch sẽ. Trần truồng. Được đắp trên người tấm drap trắng. Trông ông nhỏ bé và thơ dại, khuôn mặt hóm hém. Phóng viên ảnh nháy máy. Bác sĩ Châu, người phụ trách mổ cho Bùi Giáng, nói với tôi không hy vọng lắm, nhưng sẽ cố gắng. Bác sĩ Châu cũng cho tôi biết, ngoài gia đình nhà thơ, người đầu tiên và có lẽ cũng là người cuối cùng đến với Bùi Giáng trong bệnh viện là nghệ sĩ “mẫu thân” Kim Cương”.

Vẫn theo nhà văn Nguyễn Viện thì một số văn nghệ sĩ đã vận động để mai táng thi sĩ họ Bùi tại nghĩa trang thành phố. Thành Ủy đã chấp thuận nhưng gia đình đã từ chối. Ông vốn sống là nhân dân, chết vẫn là nhân dân nên gia đình muốn ông an nghỉ ở nghĩa trang nhân dân Gò Dưa.

Nhà báo Nguyễn Viện cũng cho biết: có nhiều người đã tranh nhau đọc diễn văn trong tang lễ của ông. Tôi thử tưởng tượng Bùi Giáng nghe được chuyện này, ông sẽ nói sao? Chắc ông sẽ nhắc lại câu nói thường ngày của ông: “Vui thôi mà!”

